

04/10/2016

ds

# NOVAFEX

## Cefixime

Cephalosoprine thế hệ thứ III, dạng uống

Cephalosoprine thế hệ thứ III, dạng uống

# NOVAFEX

## Cefixime

Bột pha hỗn dịch uống  
**CÔNG THỨC:** cho 1 chai:  
 Cefixime trihydrate tương đương Cefixime.....750mg  
 Tá dược.....1  
 chai.....1

(Aspartame, Crospovidone, Lactose, Colloidal silicon dioxide, Magnesium stearate, Bột hương Tutti frutti, Bột hương đào, Màu sunset yellow, Tinh dầu đào, Đường trắng).

### ĐƯỢC LỰC HỌC:

Cefixime là kháng sinh cephalosporin thế hệ 3, được dùng theo đường uống. Thuốc có tác dụng diệt khuẩn. Cơ chế diệt khuẩn của Cefixime gắn vào các protein đích (protein gắn penicillin) gây ức chế quá trình tổng hợp mucopeptid ở thành tế bào vi khuẩn.

Cefixime có tác dụng trên hầu hết vi khuẩn gram âm và một số vi khuẩn gram dương. Vi khuẩn gram dương: Streptococcus pneumoniae, Streptococcus pyogenes. Vi khuẩn gram âm: Haemophilus influenzae (tiết hoặc không tiết beta-lactamase), Moraxella catarrhalis (đa số tiết beta-lactamase), Escherichia coli, Proteus mirabilis, Neisseria gonorrhoeae (tiết hoặc không tiết penicillinase).

### ĐƯỢC ĐỘNG HỌC

Sau khi uống một liều đơn Cefixime, chỉ có 30 - 50% liều được hấp thu qua đường tiêu hóa, bắt kể uống trước hay sau bữa ăn, tùy tốc độ hấp thu có thể giảm khi uống cùng bữa ăn. Nửa đời trong huyết tương thường khoảng 3 đến 4 giờ. Khoảng 65% Cefixime trong máu gắn với protein huyết tương.

Khoảng 20% liều uống được đào thải ở dạng không biến đổi ra nước tiểu trong vòng 24 giờ. Có tới 60% liều uống đào thải không qua thận.

### CHỈ ĐỊNH:

Điều trị các trường hợp nhiễm khuẩn:  
 Đường hô hấp trên và dưới như: viêm họng và amidan, viêm phổi, viêm phế quản cấp và mạn,

viêm tai giữa.  
 Đường tiết niệu và sinh dục: bệnh lậu, viêm thận - bể thận.

Đường tiêu hóa: viêm túi mật, thương hàn, bệnh lỵ.

### CÁCH DÙNG:

Theo chỉ dẫn của thầy thuốc.  
 Gói nhai chài để bột thuốc rơi ra. Thêm nước uống từ từ cho đến khi thể tích đến dưới vạch 37.5ml, đẩy nắp chai và lắc kỹ. Thêm nước đến đúng thể tích 37.5ml. Lắc kỹ. Thể tích thuốc trong chai đặt vạch 37.5ml và hàm lượng Cefixime là 100mg/5ml. Không dùng nước có gas, nước nóng để pha thuốc.

Lắc kỹ trước khi dùng.

### Liều đề nghị:

+ Người lớn và trẻ em > 12 tuổi (hoặc cân nặng > 50 kg): uống 400mg (20ml)/ngày, có thể dùng 1 lần hoặc chia 2 lần cách nhau 12 giờ.  
 + Trẻ em 6 tháng - 12 tuổi: uống 8mg/kg/ngày uống 1 liều duy nhất hoặc chia 2 lần, mỗi lần cách nhau 12 giờ.  
 + Trẻ em 1 - <5 tuổi: 100mg (5ml)/ ngày  
 + Trẻ em 5 - < 10 tuổi: 200mg (10ml)/ ngày  
 + Trẻ em 10 - 12 tuổi: 300mg (15ml)/ ngày

Liều dùng cho bệnh nhân suy thận:  
 + Độ thanh thải creatinin < 20ml/phút: dùng liều Cefixime 200mg (10ml)/ngày.  
 + Độ thanh thải creatinin 21 -60 ml/phút: dùng liều Cefixime 300mg (15ml)/ngày.  
 + Độ thanh thải creatinin > 60ml/phút: không cần điều chỉnh liều.

Do Cefixime không mất đi qua thận phần máu nên những người bệnh thận nặng tạo và lọc màng bụng không cần bổ sung liều Cefixime. Thời gian điều trị thông thường cho:  
 + Nhiễm khuẩn đường tiết niệu và đường hô hấp trên: từ 5 - 10 ngày.  
 + Nhiễm khuẩn đường hô hấp dưới và viêm tai giữa: từ 10 - 14 ngày.

### CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Người bệnh có tiền sử quá mẫn với Cefixime hoặc với kháng sinh nhóm Cephalosporin khác, người có tiền sử sốc phản vệ do Penicillin.

### THẬN TRỌNG:

Người có tiền sử bệnh đường tiêu hóa và viêm đại tràng, nhất là khi dùng kéo dài, vì có thể có nguy cơ làm phát triển quá mức các vi khuẩn kháng thuốc, đặc biệt là Clostridium difficile ở ruột làm tiêu chảy nặng, cần phải ngừng thuốc và điều trị bằng các kháng sinh khác (metronidazole, vancomycin, ...). Ngoài ra, tiêu chảy trong 1 - 2 ngày đầu chủ yếu do thuốc, nếu nhẹ không cần ngừng thuốc. Cefixime còn làm thay đổi hệ vi khuẩn ở ruột.

Liều vảy/hoặc số lần dùng thuốc cần phải giảm ở những người bệnh suy thận, bao gồm cả những người bệnh đang lọc máu ngoài thận do nồng độ Cefixime trong huyết tương ở bệnh nhân suy thận cao hơn và kéo dài hơn so với những người bệnh có chức năng thận bình thường. Trẻ em dưới 6 tháng tuổi.

Đời với người cao tuổi: Nhìn chung không cần điều chỉnh liều, trừ khi có suy giảm chức năng thận (độ thanh thải creatinin < 60ml/phút).  
**THỜI KỲ MANG THAI - CHO CON BÚ:**  
 Phụ nữ mang thai: chỉ dùng thuốc khi thật cần thiết.

Phụ nữ cho con bú: thận trọng khi sử dụng thuốc, có thể tạm ngừng cho con bú trong thời gian dùng thuốc.

### TÁC DỤNG PHỤ:

Thường gặp:  
 + Tiêu hóa: tiêu chảy, đau bụng, nôn, buồn nôn, đầy hơi, ỉa không ngon, khô miệng. Rối loạn tiêu hóa thường xảy ra ngay trong 1 - 2 ngày đầu điều trị và đáp ứng với các thuốc điều trị triệu chứng, hiếm khi phải dùng thuốc.  
 + Hệ thần kinh: đau đầu, chóng mặt, bồn chồn, mất ngủ, mệt mỏi.  
 + Quá mẫn: ban đỏ, mề đay, sốt do thuốc.  
 Ít gặp:

+ Tiêu hóa: tiêu chảy nặng do Clostridium difficile và viêm đại tràng giả mạc.  
 + Toàn thân: phản vệ, phù mạch, hội chứng Stevens-Johnson, hồng ban đa dạng, hoại tử thượng bì nặng độc.  
 + Huyết học: giảm tiểu cầu, bạch cầu, bạch cầu ưa acid thoáng qua; giảm nồng độ hemoglobin và hematocrit.  
 + Gan: viêm gan và vàng da; tăng tạm thời AST, ALT, phosphatase kiềm, bilirubin và LDH.  
 + Thận: suy thận cấp, tăng nitrogen phi protein huyết và nồng độ creatinin huyết tương tạm thời.  
 + Khác: viêm và nhiễm nấm Candida âm đạo.  
 Hiếm gặp:  
 + Huyết học: thời gian prothrombin kéo dài  
 + Toàn thân: co giật  
 Thông báo cho bác sỹ những tác dụng phụ không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

### TƯƠNG TÁC THUỐC:

Probenecid, Nifedipine làm tăng sinh khả dụng của Cefixime biểu hiện bằng tăng nồng độ đỉnh và AUC. Các thuốc chống đông như Warfarin khi dùng cùng Cefixime làm tăng thời gian prothrombin, có hoặc không kèm theo chảy máu.  
 Carbamazepine uống cùng Cefixime làm tăng nồng độ Carbamazepine trong huyết tương.

### QUẢ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:

Khi quá liều Cefixime có thể có triệu chứng co giật. Do không có thuốc điều trị đặc hiệu nên chủ yếu điều trị triệu chứng. Khi có triệu chứng quá liều, phải ngừng thuốc ngay và xử trí như sau: rửa dạ dày, có thể dùng thuốc chống co giật nếu có chỉ định làm sáng.

### HẠN DÙNG:

24 tháng kể từ ngày sản xuất. Không sử dụng thuốc hết hạn dùng.

### BẢO QUẢN:

Nơi khô (độ ẩm ≤ 70%), nhiệt độ ≤ 30 °C, tránh ánh sáng.  
**TRINH BAY:**  
 Hộp 1 chai 60ml x 11,25g bột pha hỗn dịch uống.

Sản xuất tại: CTPP HÓA - ĐƯỢC PHẨM MEKOPHAR

Địa chỉ: 29/5/ Lý Thường Kiệt - Q11 - Tp Hồ Chí Minh - Việt Nam  
 Nhưng quận Thương hiệu: PENTA LABS AUSTRALIA PTE.LTD